TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2026/HS-ST
Ngày: 29/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Ninh Bình. Toà án nhân dân khu vực 6 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 148/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026, đối với:

Tại điểm cầu thành phần:

+ Bị cáo **Ngô Duy T**, sinh năm 1995 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã Tr, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Duy S và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 29/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng.

Nhân thân:

+ Ngày 09/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian: 12 tháng.

+ Ngày 26/12/2020 bị Công an xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 02/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Ngày 02/01/2021 bị Chủ tịch UBND xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn là 03 tháng.

+ Ngày 08/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2026, chuyển tạm giam từ ngày 22/4/2026 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Vĩnh Trụ - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Tại điểm cầu trung tâm: Người làm chứng: Ông Dương Đức A sinh năm 1965; người chứng kiến: Bà Trương Thị D sinh năm 1965; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/4/2026, trong quá trình tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường ĐT495B thuộc khu công nghiệp Th, thôn 2 C, xã B, tỉnh Ninh Bình, Tổ công tác Công an xã B phát hiện Ngô Duy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bên trong chứa chất bột, dạng cục màu trắng, T khai là ma túy loại Heroine mua để sử dụng; đồng thời giao nộp 01 xi lanh nhựa loại 05 ml, chưa qua sử dụng, được cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Tổ công tác đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra, Ngô Duy T khai nhận: Sáng ngày 12/4/2026, T đã sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức tiêm (chích) vào cơ thể tại khu vực bãi cỏ trên cánh đồng gần đền Q thuộc thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ lời khai của T, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm, kiểm tra tại địa điểm nêu trên kết quả: Thu giữ 01 xi lanh nhựa loại 05 ml đã qua sử dụng, trên đầu kim tiêm và bên trong xi lanh có bám dính chất màu nâu đen, 01 mảnh giấy có bám dính chất bột màu trắng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên tay trái của Ngô Duy T: 01 (Một) gói giấy (Loại giấy lịch) bên trong có chất bột, dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ trong túi quần dài phía trước, bên trái của Ngô Duy T đang mặc 01 (Một) xi lanh nhựa, loại 05 ml, chưa qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ tại khu vực bãi cỏ trên cánh đồng, gần đền Quán Đông thuộc thôn Nội Rối, xã B, tỉnh Ninh Bình: 01 (Một) xi lanh nhựa loại 05ml, đã qua sử dụng, trên đầu kim tiêm và trong xi lanh có bám dính chất màu nâu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- Thu giữ tại khu vực bãi cỏ trên cánh đồng, gần đền Quán Đông thuộc thôn Nội Rối, xã B, tỉnh Ninh Bình: 01 (Một) mảnh giấy (loại giấy lịch) trên giấy có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Thu giữ và niêm phong khoảng 300ml mẫu nước tiểu của Ngô Duy T trong vỏ chai nhựa màu trắng, ký hiệu NĐ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Duy Thắng tại thôn Thổ Ốc, xã Tr, tỉnh Ninh Bình không thu giữ gì.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Ngô Duy T đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tr, tỉnh Ninh Bình. Thời gian quản lý là 02 năm, từ ngày 25/11/2025 đến ngày 25/11/2027.

Tại Bản kết luận giám định số 1784/KL-KTHS ngày 17/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,347 gam được niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

- Có tìm thấy thành phần chất ma túy loại: Heroine trong mẫu chất màu nâu đen bám dính trong 01 xi lanh bơm kim tiêm nhựa loại 05ml đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu QT03 gửi giám định.

- Có tìm thấy thành phần chất ma túy loại: Heroine trong mẫu chất bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy (loại giấy lịch) được niêm phong ký hiệu QT04 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1823/KL-KTHS ngày 20/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Có tìm thấy các chất gồm Morphine và Codeine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu NĐ (thu của Ngô Duy Thắng) gửi giám định. Morphine và Codeine là các sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy thuộc nhóm Opiate (Heroine, Thuốc phiện ...)*

Tại Bản kết luận giám định số 1791/KL-KTHS ngày 21/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mảnh giấy (loại giấy lịch) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và mảnh giấy (loại giấy lịch) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04 được xé ra từ cùng một mảnh.*

Về nguồn gốc ma túy, quá trình điều tra Ngô Duy T khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/4/2026, T đi bộ đến khu vực cầu H thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát), T đưa cho người này 500.000 đồng để mua ma túy. Người này cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi khỏi hiện trường. Khoảng 05 phút sau quay lại, người này đưa cho T 01 gói ma túy. Sau khi nhận được ma túy, T cất giữ và đi tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã B phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. T còn khai, trước đó vào ngày

12/4/2026 cũng đã mua của người đàn ông nêu trên 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, sau đó mang đến khu vực gần miếu Quán Đông thuộc thôn Nội Rối, xã B, tỉnh Ninh Bình để một mình sử dụng hết.

Cáo trạng số 88/CT-VKS-KV6 ngày 09/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình, truy tố Ngô Duy T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố về hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 55 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt Ngô Duy T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý; tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 06 năm 03 tháng đến 07 năm tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 xilanh nhựa loại 5ml chưa qua sử dụng; 01 túi niêm phong số 1784/KL-KTHS ngày 17/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 02 túi nilon niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo Ngô Duy T khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không có ý kiến bào chữa, tranh luận hay khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên; của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10h30' ngày 13/4/2026, tại thôn 2 C, xã B, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình quá trình tuần tra kiểm soát đã phát hiện bắt quả

tang Ngô Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 0,347g ma tuý loại Heroin mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, ngày 12/4/2026, tại thôn Nội Rối, xã B, tỉnh Ninh Bình, Ngô Duy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý bằng hình thức chích Heroin vào cơ thể, trong khi Ngô Duy T đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý từ ngày 25/11/2025 đến ngày 25/11/2027 theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 695/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND xã Tr, tỉnh Ninh Bình.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Duy T gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ...Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản";

Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ từ 02 năm đến 03 năm:

…

b, Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý;

…..

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:* Bị cáo có nhân thân rất xấu; không phải chịu tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Từ nhận định trên, xét bị cáo là người nghiện chất ma tuý, có nhân thân xấu; mặc dù nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng không coi đó là bài học mà vẫn dấn thân vào con đường nghiện ngập, phạm tội vì vậy cần căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ ấn định mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố về hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, không có công việc và nguồn thu nhập ổn định; việc rút một phần quan điểm truy tố về hình phạt bổ sung là đúng nên HĐXX chấp nhận.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:* Đối với 01 xilanh nhựa loại 5ml chưa qua sử dụng; 01 túi niêm phong số 1784/KL-KTHS ngày 17/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 02 túi nilon niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu cho tiêu huỷ.

[6] *Về các tình tiết khác:* Về đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Cơ quan điều tra đã rà soát camera nhưng không xác định được, ngoài lời khai của bị không còn tài liệu nào khác nên không có cơ sở làm rõ.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo thực hiện theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 55 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Duy T 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 13/4/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 xilanh nhựa loại 5ml chưa qua sử dụng; 01 túi niêm phong số 1784/KL-KTHS ngày 17/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 02 túi nilon niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo Ngô Duy Thắng phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *Cq CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND khu vực 6 – Ninh Bình;*
- *Phòng THADS khu vực 6 – Ninh Bình;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Thuận